

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12/2024/QĐ-TA

TP. Thái Bình, ngày 24 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán: Bà Đào Thị Xuân Quỳnh
- Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Thị Lan Hương

Ngày 24 tháng 01 năm 2025, tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo hồ sơ thụ lý số: 13/2025/TLHS ngày 22 tháng 01 năm 2025 và Quyết định mở phiên họp số: 14/2025/QĐ-TA ngày 22 tháng 01 năm 2025 đối với:

Họ và tên: **Phạm Đức A**, sinh ngày 03 tháng 9 năm 1992; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà H, ngõ G, đường Đ, tổ G, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Chỗ ở hiện nay: Là đối tượng lang thang không có nơi cư trú ổn định; Hiện đang lưu trú tạm thời tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình (Cơ sở 1 – xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình); Căn cước công dân số: 034092007526 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02 tháng 01 năm 2023; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Phạm Anh D và bà Bùi Thị N; Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định số 15/2023/QĐ-TA ngày 03/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 01 năm 09 tháng, chấp hành xong ngày 08/12/2024; Nhân thân:

- Tham gia nghĩa vụ quân sự tại Tiểu đoàn A, lữ đoàn 242, quân khu C.
- Quyết định số 01/2017/QĐ-TAND ngày 05/01/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc T 21 tháng (chấp hành xong ngày 11/8/2018).
- Bản án số 129/2019/HSST ngày 06/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” (chấp hành xong hình phạt ngày 14/10/2019, chấp hành xong án phí ngày 25/10/2019).

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10/QĐ-XPVPHC ngày 04/02/2020 của Công an phường B, thành phố T xử phạt hình thức cảnh cáo đối với hành vi “Gây mất trật tự công cộng khu dân cư”.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-XPVPHC ngày 20/4/2020 của Công an phường B, thành phố T xử phạt 1.000.000 đồng đối với hành vi “Xâm hại sức khỏe thành viên gia đình”.

- Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 06/5/2020 của Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng (chấp hành xong 06/8/2020).

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22/QĐ-XPVPHC ngày 24/9/2020 của Công an phường B, thành phố T xử phạt 200.000 đồng đối với hành vi “Gây mất an ninh trật tự ở khu dân cư”.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 108/QĐ-XPVPHC ngày 09/10/2020 của Công an thành phố T xử phạt 2.500.000 đồng đối với hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”.

- Quyết định số 01/2020/QĐ-TA ngày 30/10/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong.

Phạm Đức A có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Nguyễn Thị H – Cán bộ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình: Bà Lương Thị Quỳnh – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Hồi 00 giờ 30 phút, ngày 13 tháng 01 năm 2025, tại khu vực đường L, tổ G, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an thành phố T, tỉnh Thái Bình phối hợp Công an phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình phát hiện Phạm Đức A có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đức A khai nhận bản thân nghiện ma túy từ năm 2010 đến nay, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine, hình thức sử dụng là đốt ma túy tạo thành khói, hút khói ma túy qua đường hô hấp vào cơ thể, lần gần đây nhất Đức A sử dụng ma túy vào ngày 11 tháng 01 năm 2025. Hiện nay Đức A không đăng ký cai nghiện tự nguyện, không tham gia điều trị bằng Methadone thay thế, không bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy. Công an thành phố T đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với Phạm Đức A.

Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 13 tháng 01 năm 2025 của Trạm y tế phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình, xác định Phạm Đức A dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Kết quả xác minh tại chính quyền địa phương cho thấy: Phạm Đức A, sinh năm 1992, đăng ký hộ khẩu thường trú tại số nhà H, ngõ G, đường Đ, tổ G, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình là đối tượng nghiện ma túy, thường xuyên vắng mặt tại địa phương, không có nơi cư trú ổn định, đi đâu làm gì không báo cáo chính quyền địa phương nên chính quyền địa phương không biết, không quản lý được. Hiện nay, Phạm Đức A không tham gia điều trị bằng Methadone thay thế, không tham gia cai nghiện bằng bất kỳ hình thức nào, không bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy.

Hiện nay, Phạm Đức A đang lưu trú tạm thời tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình theo Quyết định số: 12/QĐ-CATP-QLNN ngày 13 tháng 01 năm 2025 của Công an thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Đức A tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình căn cứ vào khoản 2 Điều 9, điểm b khoản 1 Điều 10, các Điều 95, 96, 103, 104, 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; các Điều 27, 28, 32 Luật Phòng, chống ma túy; các Điều 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46 và 47 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy, để quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Phạm Đức A vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình thời hạn từ 21 tháng đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Về tính hợp pháp của hồ sơ: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Đức A đã được Công an thành phố T, tỉnh Thái Bình thu thập tài liệu, xác minh, lập hồ sơ đầy đủ, đã có kết luận của Cơ quan y tế xác định Phạm Đức A nghiện ma túy. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T đã kiểm tra hồ sơ và có văn bản đề nghị về việc xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc gửi Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình. Hồ sơ đề nghị là hợp pháp theo đúng quy định tại Điều 95, 96, 103, 104, 105 Luật xử lý vi phạm hành chính, các Điều 27, 28, 32 Luật Phòng, chống ma túy; các Điều 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46 và 47 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng thấy: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Đức A đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng tệ nạn ma túy trong cộng đồng, gây tác động tiêu cực đến công tác đấu tranh chống tệ nạn ma túy nói chung và trên địa bàn thành phố T nói riêng. Phạm Đức A nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng do không làm chủ được bản thân nên đã sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2010 đến nay. Đức A có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự. Quá trình làm việc tại cơ quan công an và tại phiên họp, Đức A tự nguyện khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính. Phạm Đức A phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính. Đức A có đăng ký hộ khẩu thường trú tại: số nhà H, ngõ G, đường Đ, tổ G, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình nhưng thường xuyên vắng mặt tại địa phương, đi đâu làm gì địa phương và gia đình không biết, không quản lý được thuộc trường hợp không có nơi cư trú ổn định. Hiện nay Đức A không tham gia chương trình cai nghiện tại cộng đồng và cũng không cai nghiện tại gia đình, không bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy.

Tòa án xét thấy hành vi sử dụng trái phép chất ma túy có tác động xấu đến mọi mặt của đời sống xã hội, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, sự phát triển trí tuệ, thể chất của con người, làm suy thoái đạo đức, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm, do đó việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Đức A như đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình là cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào khoản 2 Điều 9, điểm b khoản 1 Điều 10, các Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 27, Điều 28, Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy, khoản 3 Điều 21, Điều 23, Điều 24, Điều 25, Điều 30, Điều 31, Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các Điều 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47 Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Phạm Đức A, sinh ngày 03/9/1992, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số nhà H, ngõ G, đường Đ, tổ G, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị quản lý để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 13 tháng 01 năm 2025).

3. Phạm Đức A có quyền khiếu nại, Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội thành phố T có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình có quyền kháng nghị đối với quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày 24 tháng 01 năm 2025.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T phối hợp với Công an thành phố T đưa Phạm Đức A vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Phòng LĐ-TB&XH TP. Thái Bình;
- Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình;
- UBND Bò Xuyên, TP Thái Bình;
- Công an TP. Thái Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Thị Xuân Quỳnh